

Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

NGÀNH LÚA GẠO

Tháng 3/2020

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Tiêu điểm trong tháng 3/2020

- Giá gạo 5% tấm bình quân tăng ở Thái Lan và Việt Nam, giảm ở Ấn Độ
- Dự báo sản lượng thế giới trong niên vụ 2019/20 sẽ đạt 499,3 triệu tấn, giảm 63 nghìn tấn so với niên vụ 2018/19
- Dự báo tiêu thụ gạo thế giới trong năm 2019/20 sẽ đạt 492,3 triệu tấn, tăng 5,7 triệu tấn so với năm 2018/19
- Dự báo xuất khẩu/nhập khẩu gạo thế giới trong năm 2019/2020 sẽ đạt khoảng 44,5 triệu tấn, tăng 1,2 triệu tấn so với năm 2018/19

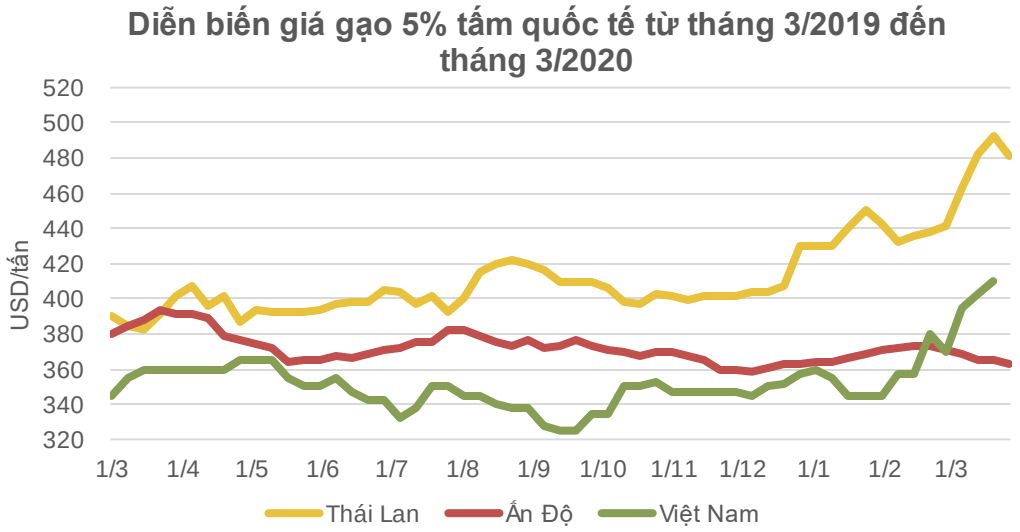
Diễn biến giá cả trong tháng 3/2020

Trong tháng 3/2020, mức giá gạo xuất khẩu 5% tấm giảm ở Thái Lan, tăng ở Việt Nam và Ấn Độ

Giá gạo xuất khẩu 5% tấm tại Thái Lan trong tháng 3/2020 đạt trung bình 480 USD/tấn, tăng 43 USD/tấn so với cùng kỳ tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, giá gạo Thái Lan đã tăng 90 USD/tấn.

Giá gạo xuất khẩu 5% tấm của Ấn Độ trong tháng 3/2020 đạt trung bình 366 USD/tấn, giảm 7 USD/tấn so với cùng kỳ tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, giá gạo Ấn Độ đã giảm 22 USD/tấn.

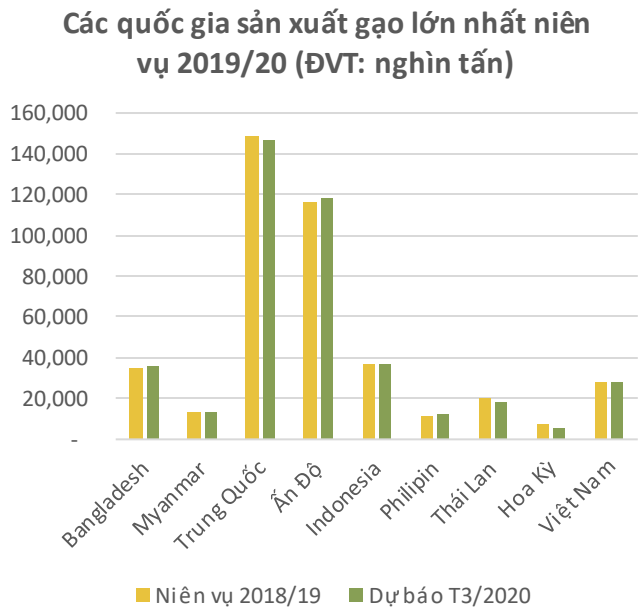
Giá gạo xuất khẩu 5% tấm tại Việt Nam trong tháng 3/2020 đạt trung bình 403 USD/tấn, tăng 36 USD/tấn so với cùng kỳ tháng trước. So với cùng kỳ năm trước, giá gạo Việt Nam đã tăng 47 USD/tấn.

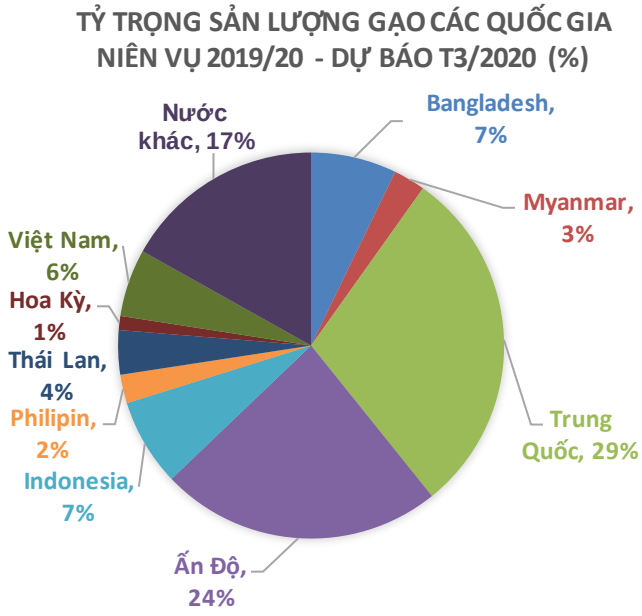


Nguồn: Reuters

Tình hình sản xuất

Theo báo cáo Triển vọng ngành ngành gạo tháng 3/2020 của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng gạo thế giới trong niên vụ 2019/20 sẽ đạt 499,3 triệu tấn, giảm 63 nghìn tấn so với niên vụ 2018/19.





Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

So với dự báo của tháng 2/2020, USDA đã điều chỉnh sản lượng tăng lên tại Ấn Độ là 3 triệu tấn, do đó, khiến cho mức chênh lệch của năm 2020 với năm trước thu hẹp lại. Theo dự báo của tháng 3/2020, so với năm 2018/19, sản lượng gạo 2019/20 dự kiến giảm nhiều ở Campuchia, Trung Quốc, Indonesia, Hàn Quốc, Thái Lan và Hoa Kỳ, cụ thể lần lượt là 54 nghìn tấn (giảm 0,9%), 1760 nghìn tấn (giảm 1,2%), 200 nghìn tấn (giảm 0,5%), 124 nghìn tấn (giảm 3,2%), 1840 nghìn tấn, (giảm 9,0%) và 1243 nghìn tấn (giảm 17,5%). Tuy nhiên, sản lượng lại tăng mạnh ở Bangladesh (tăng 941 nghìn tấn, 2,7% so với năm trước), Myanmar (125 nghìn tấn, 0,9%), Ấn Độ (1520 nghìn tấn, 1,3%), Nhật Bản (143 nghìn tấn, 1,9%), Nigeria (112 nghìn tấn, 2,3%), Pakistan (200 nghìn tấn, 2,7%) và Philippines (268 nghìn tấn, 2,3%).

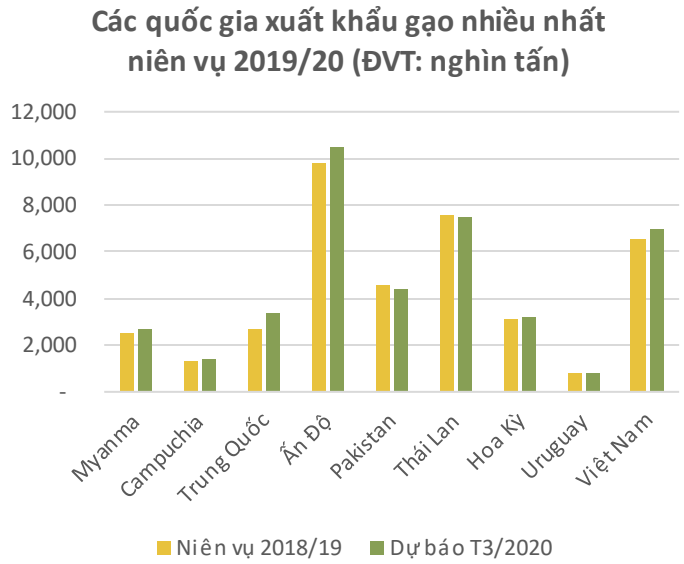
Một số diễn biến về sản xuất trong tháng

Bộ Nông nghiệp và Nông thôn Trung Quốc cho biết nước này có thể hoàn thành mục tiêu về sản lượng gạo trong năm nay, bất chấp sự bùng phát của dịch virus corona. Bộ này đang nỗ lực cung cấp đầy đủ nguồn cung hạt giống và vật tư phân bón cho người nông dân trồng lúa, đặc biệt là tại tỉnh Hồ Bắc, khu vực bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất bởi Covid-19. Bên cạnh đó, đặc biệt việc kho dự trữ gạo quốc gia đang tăng cường thu mua gạo cũng có thể tạo ra động lực cho người dân trồng lúa tăng gia sản xuất trong bối cảnh dịch bệnh. Hiện nay hơn một nửa diện tích lúa của Trung Quốc đã được gieo trồng trong vụ xuân. Đây là tiến độ gieo trồng tương đương so với các năm trước. Tuy nhiên quan ngại về thiếu nguồn cung ứng vật tư phân bón đang gia tăng, nguyên nhân chính là do Hồ Bắc là tỉnh sản xuất nhiều phốt pho cho phân bón lớn nhất của Trung Quốc, tuy nhiên hoạt động sản xuất đã bị đình trệ trong Quý I/2020 do tình hình dịch bệnh. Theo USDA, sản lượng gạo của Trung Quốc năm 2020 sẽ giảm khoảng 1760 nghìn tấn (giảm 1,2% so với năm 2019). [1] [2]

Chính phủ Philippines cũng mới chi khoảng 760 triệu peso (tương đương 14,9 triệu USD) nhằm thúc đẩy ngành gạo tại vùng Tây Visayas – khu vực có diện tích lúa gạo lớn thứ hai Philippines (khoảng 668,9 nghìn ha, tương đương 13,9% tổng diện tích lúa toàn quốc) nhưng sản lượng chỉ đứng thứ ba (2,2 triệu tấn, tương đương 11,7% tổng sản lượng lúa cả nước), do có năng suất lúa thấp (33,4 tạ/ha), ước tính chỉ khoảng 84% so với trung bình cả nước (39,7 tạ/ha), thấp hơn so với vùng có sản lượng cao nhất và thứ hai là Trung Luzon (4,97 tạ/ha, tương đương 125% so với trung bình cả nước) và Thung lũng Cagayan (42,3 tạ/ha, tương đương 107%). Gói hỗ trợ sản xuất trên cho Tây Visayas tập trung vào việc cung ứng giống lúa lai mới chất lượng cao, năng suất tốt cho toàn vùng. Kỳ vọng gói hỗ trợ sẽ giúp Tây Visayas tăng năng suất khoảng 10 tạ/ha, đạt mức 43,4 tạ/ha (tương đương 109% so với trung bình năng suất toàn Philippines). Như vậy, nếu gói hỗ trợ này thành công, sản lượng lúa của Philippines có thể tăng lên 668,9 nghìn tấn, tương đương khoảng 468 nghìn tấn gạo (với tỷ lệ quy đổi 70%) trong vòng một năm tới. [3] [4]

Liên đoàn Lúa gạo Campuchia đã yêu cầu Ngân hàng Phát triển Nông thôn Campuchia tăng hạn mức gói vay 50 triệu USD đã thông qua trước đó lên 80 triệu USD nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp thu mua lúa gạo từ nông dân. Doanh nghiệp Campuchia cho rằng 50 triệu USD trước đó sẽ được dùng ở vụ thu hoạch đầu tiên của nước này ước tính vào khoảng tháng 7/2020, còn 30 triệu USD còn lại sẽ được dùng cho vụ thu hoạch thứ hai ước tính vào khoảng tháng 11-12/2020. Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, Campuchia đã tăng xuất khẩu sang EU và Trung Quốc lần lượt khoảng 126% và 33% trong hai tháng đầu năm 2020, so với cùng kỳ năm trước. Kỳ vọng trong các tháng còn lại của năm 2020, hoạt động xuất khẩu gạo của Campuchia sẽ tăng trưởng mạnh mẽ. Do đó, việc tăng cường gói cho vay trên sẽ hỗ trợ rất lớn cho các doanh nghiệp xuất khẩu gạo Campuchia trong năm nay. [5]

Tình hình thương mại



Nguồn: USDA, 3/2020

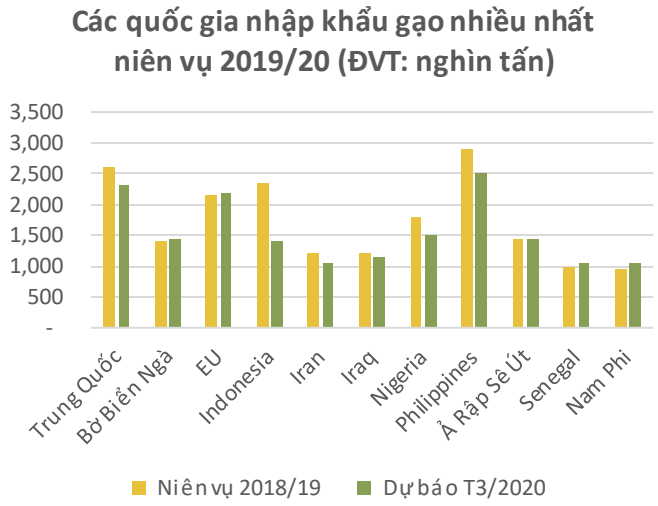
Một số dự báo về diễn biến xuất khẩu

Theo USDA, dự báo xuất khẩu gạo trong năm 2019/2020 sẽ đạt khoảng 44,5 triệu tấn, tăng 1,2 triệu tấn so với năm 2018/19, nguyên nhân chính là do Trung Quốc, Ấn Độ, Myanmar… tăng xuất khẩu lần lượt là 680 nghìn tấn, 710 nghìn tấn, 200 nghìn tấn…

Hiệp hội Các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan cho biết trong vài năm gần đây, thương nhân gạo Thái Lan gặp nhiều khó khăn trong việc xuất khẩu, nguyên nhân chính là do hạn hán ảnh hưởng đến sản lượng, Trung Quốc tăng cường xuất khẩu gạo từ kho dự trữ khổng lồ của mình, và tỷ giá đồng baht tăng lên mạnh. Thậm chí quốc gia cho rằng trong năm 2020 Thái Lan vẫn rất khó có thể đạt được mục tiêu xuất khẩu 7,5 triệu tấn gạo, mặc dù đây là mục tiêu thấp nhất trong vòng 7 năm trở lại đây của nước này. Tuy nhiên, những diễn biến bất ngờ liên quan đến dịch bệnh Covid-19 đầu năm 2020 có thể mang đến triển vọng mới cho ngành gạo Thái Lan. Cụ thể: (i) người dân tại nhiều quốc gia trên khắp thế giới đang hạn chế việc đi lại và tăng cường tích trữ lương thực thực phẩm trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn đang hoành

hành; (ii) Trung Quốc đã dừng việc xuất khẩu kho gạo dự trữ khổng lồ của mình; (iii) thương nhân từ nhiều quốc gia hiện quan tâm đến gạo Thái Lan hơn và họ sẵn lòng mua lượng lớn để tăng lượng dự trữ gạo của mình. Đặc biệt, đến cuối tháng 3/2020, trong khi nhiều quốc gia đã đưa ra thông tin sẽ tạm thời ngừng xuất khẩu gạo nhằm đảm bảo an ninh lương thực, thì Thái Lan cho biết họ không có kế hoạch ngừng xuất khẩu gạo. Điều này đã khiến cho Thái Lan gần như là nơi cung ứng gạo chính của thế giới trong thời điểm này. [6] [7]

Các nhà y tế dự báo cho đến giữa tháng 5/2020, sẽ có khoảng 1 triệu người dân Ấn Độ bị nhiễm Covid-19, khiến cho chính phủ Ấn Độ đưa ra sắc lệnh phong tỏa cả đất nước trong vòng 21 ngày tình từ ngày 25/3/2020. Chính phủ nước này cho biết trong trường hợp xấu nhất xảy ra, Ấn Độ vẫn có đủ lương thực để tiêu thụ nội địa trong vòng 18 tháng. Theo USDA, Ấn Độ có khoảng 29,5 triệu tấn gạo dự trữ năm 2019, mức dự trữ này trong năm 2020 có thể tăng lên 18,6% đạt mức 35 triệu tấn. Tuy nhiên việc phong tỏa như trên đã gây ra tình trạng thiếu hụt lực lượng lao động tại các khu vực nhà máy, kho bãi và cảng, làm cho hoạt động logistics bị gián đoạn, nên gián tiếp khiến cho hoạt động xuất khẩu bị đình trệ. [8] [9] [10]



Nguồn: USDA, 3/2020

Một số dự báo về diễn biến nhập khẩu

Theo USDA, dự báo nhập khẩu gạo trong năm 2019/2020 sẽ đạt khoảng 44,5 triệu tấn, tăng 1,2 triệu tấn so với năm 2018/19, nguyên nhân chính là do Kenya tăng nhập khẩu khoảng 125 nghìn tấn, Nepal 200 nghìn tấn, Mỹ 44 nghìn tấn, EU 41 nghìn tấn…

Dự báo tiêu thụ gạo thế giới trong năm 2019/20 sẽ đạt 492,3 triệu tấn, tăng 5,7 triệu tấn so với năm 2018/19. So với năm 2018/19, Bangladesh, Trung Quốc, Ấn Độ và Philippines sẽ có mức tiêu thụ cao hơn, cụ thể là tăng 400 nghìn tấn, 210 nghìn tấn, 2840 nghìn tấn và 300 nghìn tấn.

Trong năm 2019, Irắc đã nhập khẩu gần 1,2 triệu tấn gạo, trong đó, gạo từ Ấn Độ chiếm khoảng 32% (khoảng 385 nghìn tấn), còn gạo từ Việt Nam chiếm khoảng 23% (khoảng 270 nghìn tấn). Irắc hiện đang cần khoảng 250 nghìn tấn gạo thu mua dự trữ quốc gia nhằm đối phó với nguy cơ dịch Covid-19. Dự kiến kế hoạch này sẽ bắt đầu được thực thi từ tháng

4/2020. Tuy nhiên chính phủ nước này cũng đang lo lắng khó nhập được đủ số lượng do các nước xuất khẩu đang tiến hành phong tỏa hoặc cấm xuất khẩu gạo, cũng như thiếu hụt ngân sách để thu mua lương thực. Thực tế, cuộc chiến giá dầu giữa OPEC và Nga, cũng như nhu cầu di chuyển trên thế giới giảm mạnh do dịch Covid-19, đã khiến giá dầu giảm sâu, và làm cho quốc gia có nguồn thu nhập 95% từ dầu mỏ này bị thiệt hại lớn. Mặc dù có nhu cầu về gạo, nhưng hoạt động nhập khẩu của Irắc cũng đang bị đình trệ do lệnh phong tỏa vì dịch bệnh. Cụ thể, hiện đang có khoảng 30 nghìn tấn gạo từ Việt Nam đã được đưa đến cảng Umm Qasr từ giữa tháng 3/2020, nhưng do lệnh phong tỏa nên khó có thể cử chuyên viên đến kiểm tra hàng hóa, khiến cho việc nhập hàng bị chậm trễ và đưa đến chỉ trích từ Quốc Hội nước này, do người dân trong nước đang rất cần mua gạo để tích trữ trong đợt dịch. [11] [12] [13]

Malaysia cho biết họ chỉ còn lượng gạo đủ trong 2,5 tháng nếu Việt Nam không thu lại chính sách cấm xuất khẩu gạo. Hiện nước này đang dự khiến sẽ phải tăng cường thu mua gạo từ các quốc gia khác như Pakistan, Ấn Độ, Myanmar và Thái Lan. [14]

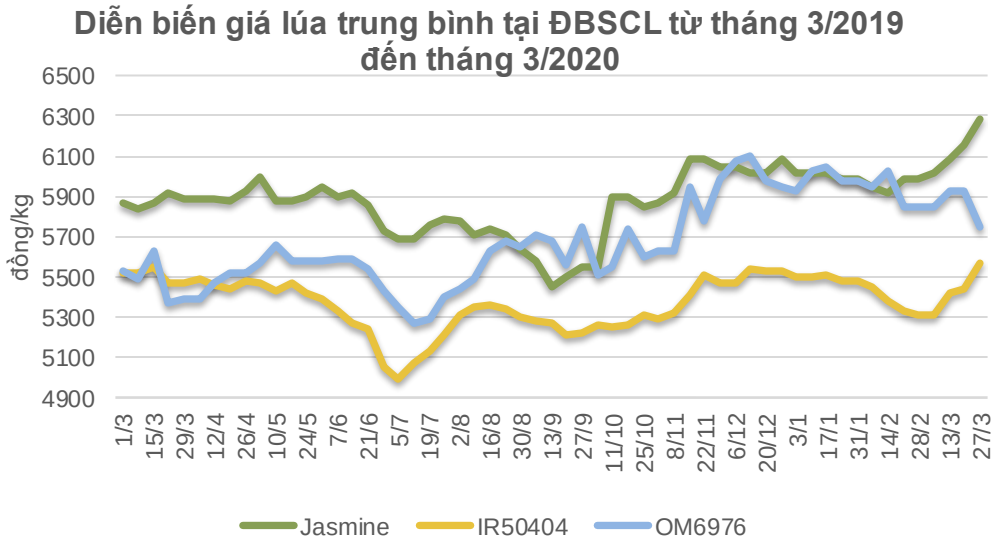
Phillippines có thể đối mặt với tình trạng an ninh lương thực nếu Việt Nam – nguồn nhập khẩu gạo lớn nhất của nước này, chiếm khoảng 85% lượng nhập khẩu năm 2019, không thu lại chính sách cấm xuất khẩu gạo. Trước mắt Philippines có đủ khả năng cung ứng gạo nội địa trong vòng hai tháng, tuy nhiên, chính phủ nước này đang phải tính đến phương án dự phòng khác như tăng nhập khẩu từ các nguồn từ Thái Lan, Myanmar, Ấn Độ và Pakistan. Trước đó, chính phủ Philippines đã khá lạc quan cho rằng sẽ quốc gia vẫn đủ gạo trong suốt đại dịch, tuy nhiên diễn biến bệnh dịch đang trở nên phức tạp cũng như tin cấm xuất khẩu tạm thời của Việt Nam đưa trong bối cảnh nguồn cung Thái Lan vẫn bị đe dọa bởi hạn hán, khiến chính phủ Philippines lo lắng tình trạng giá gạo có thể tăng phi mã lên khoảng 1000 USD/tấn như trong năm 2008 sau khi Việt Nam cấm xuất khẩu gạo. Do đó, Philippines đã quyết định bổ sung 32 tỷ peso (tương đương 625,9 triệu USD) để đảm bảo thu mua lương thực dự trữ. [15]

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Tiêu điểm trong tháng 3/2020

- Giá lúa gạo tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) chủ yếu có xu hướng tăng
- Tính đến giữa 3/2020, cả nước gieo trồng được 2.998,7 nghìn ha lúa đông xuân
- Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 3/2020 ước đạt 741 nghìn tấn với giá trị đạt 343 triệu USD, đưa tổng khối lượng gạo và giá trị xuất khẩu 3 tháng đầu năm 2020 đạt 1,67 triệu tấn và 774 triệu USD, tăng 19,9% về khối lượng và tăng 27,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019

Diễn biến giá cả trong tháng 3/2020



Trong tháng 3/2020, giá lúa Jasmine khô ở ĐBSCL đạt 6.133 đồng/kg, tăng 175 đồng/kg so với tháng trước; giá lúa IR50404 khô đạt 5.436 đồng/kg, tăng 68 đồng/kg so với tháng trước; giá lúa OM6976 khô đạt 5.863 đồng/kg, giảm 56 đồng/kg so với tháng trước.

Tình hình sản xuất

Tính đến giữa tháng 3/2020, cả nước gieo trồng được 2.998,7 nghìn ha lúa đông xuân, bằng 97% cùng kỳ năm trước, trong đó các địa phương phía Bắc đạt 1.076,8 nghìn ha, bằng 98,9%; các địa phương phía Nam đạt 1.921,9 nghìn ha, bằng 96%. Tại các địa phương phía Bắc, thời tiết nắng ấm cùng nguồn nước tưới được cung ứng hợp lý tạo điều kiện thuận lợi cho việc gieo trồng lúa. Hiện nay, cây lúa đang trong giai đoạn đẻ

nhánh, làm đòng, sinh trưởng và phát triển tốt. Tuy nhiên dự báo thời tiết sẽ nắng nóng, sâu bệnh gây hại diễn biến phức tạp, cần theo dõi sát diễn biến tình hình sâu bệnh và xử lý kịp thời các ổ bệnh để không ảnh hưởng đến sự phát triển của cây lúa. Sản xuất lúa đông xuân ở các địa phương phía Nam gặp khó khăn do tình trạng hạn hán và xâm nhập mặn nghiêm trọng, riêng diện tích gieo trồng lúa đông xuân vùng Đồng bằng sông Cửu Long năm nay đạt 1.546,4 nghìn ha, giảm 57,9 nghìn ha so với cùng kỳ năm trước. Một số địa phương có diện tích lúa giảm nhiều là: Bình Thuận giảm 15,5 nghìn ha; Sóc Trăng giảm 15,4 nghìn ha; Trà Vinh giảm 8,2 nghìn ha; Ninh Thuận giảm 5,1 nghìn ha. Đến nay, các địa phương phía Nam đã thu hoạch 1.143,1 nghìn ha lúa đông xuân, bằng 105,9% cùng kỳ năm trước, trong đó vùng Đồng bằng sông Cửu Long thu hoạch 1.121 nghìn ha, bằng 105,9% với năng suất ước tính đạt 68,6 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha so với vụ đông xuân năm trước. Có được kết quả này là do ngành Nông nghiệp đã chủ động triển khai các giải pháp phòng chống và ứng phó với tình trạng xâm nhập mặn, sử dụng các loại giống lúa ít bị nhiễm sâu bệnh cho năng suất cao. Xâm nhập mặn ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long đang có xu hướng tăng cao, tính đến ngày 20/3/2020 có 33,8 nghìn ha lúa đông xuân bị nhiễm mặn, trong đó diện tích mất trắng là 20,2 nghìn ha, chiếm 1,3% diện tích gieo trồng. Một số địa phương có diện tích lúa đông xuân bị thiệt hại nhiều do xâm nhập mặn: Trà Vinh 6,8 nghìn ha, Bến Tre 5,3 nghìn ha, Sóc Trăng 3,6 nghìn ha.

Tính đến giữa tháng 3/2020, vùng Đồng bằng sông Cửu Long kết thúc thu hoạch lúa vụ mùa 2019-2020. Theo báo cáo sơ bộ của các địa phương, diện tích gieo trồng lúa mùa của toàn vùng ước tính đạt 169,2 nghìn ha, giảm 2,5 nghìn ha so với cùng kỳ năm trước; năng suất đạt 44,5 tạ/ha, giảm 0,9 tạ/ha; sản lượng đạt 753,2 nghìn tấn, giảm 26,6 nghìn tấn. Diện tích lúa bị nhiễm mặn làm năng suất lúa mùa giảm, đồng thời việc chuyển đổi diện tích trồng lúa mùa sang nuôi trồng thủy sản ở một số địa phương đã ảnh hưởng tới kết quả sản xuất vụ mùa của toàn vùng. Một số địa phương có diện tích gieo trồng lúa mùa giảm so với cùng kỳ năm trước: Cà Mau giảm 2,1 nghìn ha; Kiên Giang giảm 1,5 nghìn ha, Bến Tre giảm 0,8 nghìn ha.

Tình hình dịch hại

Tính đến cuối tháng 3/2020, tình hình dịch hại trên cây lúa cụ thể như sau:

- Rầy hại lúa: Diện tích nhiễm 7.944 ha (tăng 1.807 ha so với kỳ trước, tăng 1.632 ha so với CKNT). Phân bố chủ yếu tại các tỉnh Kiên Giang, An Giang, Vĩnh Long, Tiền Giang, Bình Thuận, Lâm Đồng...

- Bệnh đạo ôn

+ Bệnh đạo ôn hại lá: Diện tích nhiễm 11.688 ha (tăng 2.050 ha so với kỳ trước, giảm 2.131 ha so với CKNT) mất trắng 22 ha (Nghệ An 20,1 ha; Hà Tĩnh 1,8 ha; TT Huế

0,1 ha), phòng trừ 1.931 ha. Phân bố chủ yếu tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và các tỉnh Duyên Hải nam Trung bộ.

+ Bệnh đạo ôn cổ bông: Diện tích nhiễm 4.013 ha (tăng 1.240 ha so với kỳ trước, tăng 1.598 ha so với CKNT). Tập trung các tỉnh phía Nam.

- Bệnh khô vằn: Diện tích nhiễm 6.862 ha (tăng 157 ha so với kỳ trước, giảm 9.558 ha so với CKNT). Phân bố chủ yếu tại các tỉnh Vĩnh Long, Bạc Liêu, Tây Ninh,...

- Bệnh đen lép hạt: Diện tích nhiễm 7.813 ha (tăng 1.898 ha so với kỳ trước, tăng 6.362 ha so với CKNT). Phân bố chủ yếu tại các tỉnh Kiên Giang, Sóc Trăng, An Giang, Hậu Giang, Cà Mau.

- Bệnh bạc lá: Diện tích nhiễm 4.996 ha (giảm 352 ha so với kỳ trước, tăng 1.365 ha so với CKNT). Phân bố ở các tỉnh Kiên Giang, Trà Vinh,…

- Sâu cuốn lá nhỏ: Diện tích nhiễm 5.518 ha (tăng 4.716 ha so với kỳ trước, giảm 174 ha so với CKNT). Tập trung tại tỉnh Kiên Giang, An Giang, Vĩnh Long,...

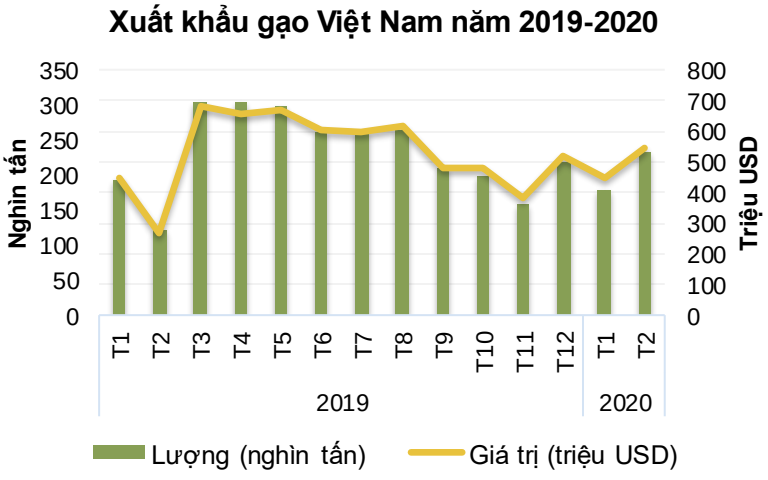
- Sâu đục thân: Diện tích nhiễm 1.452 ha (tăng 341 ha so với kỳ trước, tăng 521 ha so với CKNT). Phân bố tập trung tại các tỉnh Bình Thuận, Hậu Giang, Tây Ninh,...

- Chuột: Diện tích hại 12.469 ha (tăng 2.876 ha ha so với kỳ trước, tăng 4.876ha so với CKNT) mất trắng 18,9 ha tại Nghệ An. Phân bố ở các tỉnh trồng lúa

- Ốc bươu vàng: Diện tích hại 4.679 ha (giảm 1.088 ha so với kỳ trước, tăng 1.139 ha so với CKNT), diện tích phòng trừ 11.088 ha. Phân bố ở các tỉnh trồng lúa.

Tình hình xuất khẩu

Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 3/2020 ước đạt 741 nghìn tấn với giá trị đạt 343 triệu USD, đưa tổng khối lượng gạo và giá trị xuất khẩu 3 tháng đầu năm 2020 đạt 1,67 triệu tấn và 774 triệu USD, tăng 19,9% về khối lượng và tăng 27,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.



Nguồn: Tổng cục Hải Quan

Trong 2 tháng đầu năm 2020, Philippin đứng vị trí thứ nhất về thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam với 35,9% thị phần. Các thị trường có giá trị xuất khẩu gạo tăng mạnh là Trung Quốc (gấp

8,2 lần), Đài Loan (gấp 3,6 lần) và Mozambique (2,6 lần). Ngược lại, thị trường có giá trị xuất khẩu gạo giảm mạnh nhất là Bờ Biển Ngà (giảm 66,9%). Giá gạo xuất khẩu bình quân 2 tháng đầu năm 2020 đạt 463,5 USD/tấn, tăng 5,8% so với cùng kỳ năm 2019.

Về chủng loại xuất khẩu, trong hai tháng 2/2020, giá trị xuất khẩu gạo trắng chiếm 43,1% tổng kim ngạch; gạo jasmine và gạo thơm chiếm 33,8%; gạo nếp chiếm 14,8%; gạo japonica và gạo giống Nhật chiếm 8,1%. Các thị trường xuất khẩu gạo trắng lớn nhất của Việt Nam là Philippines (57,2%), Malaysia (11,8%) và Cuba (5,2%). Với gạo jasmine và gạo thơm, thị trường xuất khẩu lớn nhất là Philippines (23,3%), Irắc (21,6%) và Ghana (14,1%). Với gạo nếp, thị trường xuất khẩu lớn là Trung Quốc (53,6%), Phillipines (18,7%) và Malaysia (13,3%). Với gạo japonica và gạo giống Nhật, thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam là Kiribati (57,5%), Đảo quốc Solomon (10,1%) và Philippines (4,1%).

Ngày 23/3/2020, Văn phòng Chính phủ đưa ra Thông báo 121/TB-VPCP về việc đồng ý tạm dừng xuất khẩu gạo đến hết tháng 5/2020. Tuy nhiên ngày 24/3/2020, Bộ Công thương đã có công văn số 2101/BCT-XNK gửi Thủ tướng Chính phủ xin cho tiếp tục xuất khẩu gạo. Ngày 25/3/2020 Công văn số 2280/VPCP-NN đề nghị Bộ Công thương phối hợp với các Bộ ngành khác liên quan đánh giá lại tình hình sản xuất, tiêu thụ gạo trong nước báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 28/3/2020 xem xét, quyết định, trong khi chờ báo cáo tạm dừng ký hợp đồng xuất khẩu gạo mới. [16]

Ngày 28/3/2020, Bộ Công thương thay mặt Đoàn kiểm tra liên ngành đã có văn bản số 2237/BTC-XNK gửi Thủ tướng Chính phủ về việc xuất khẩu gạo trong bối cảnh dịch bệnh và hạn hán, xâm nhập mặn. Theo nội dung công văn, dự kiến sản lượng năm 2020 đạt 43,5 triệu tấn thóc. Ước tính nhu cầu tiêu thụ trong nước (bao gồm dự trữ) là 29,96 triệu tấn thóc, lượng thóc còn dư có thể xuất khẩu là khoảng 13,54 triệu tấn, tương đương khoảng 6,5-6,7 triệu tấn gạo. Riêng vụ Đông Xuân, lượng gạo có thể xuất khẩu là 3 triệu tấn, nếu tính cả lượng trữ từ năm 2019, ước tính sẽ có khoảng 3,2 triệu tấn. Tuy nhiên, trong đó đã có 1,7 triệu tấn gạo đã được ký kết hợp đồng xuất khẩu trước lệnh cấm ngày 24/3/2020. Như vậy lượng gạo có thể xuất khẩu còn lại là 1,5 triệu tấn. Nhằm đảm bảo an ninh lương thực trong tháng 4 và tháng 5 năm 2020, Bộ Công thương đề xuất lượng gạo cần được trữ lại là 700 nghìn tấn. Và cho phép xuất khẩu 800 nghìn tấn còn lại, trước mắt trong tháng 4 nên cho phép xuất khẩu 400 nghìn tấn. Vào cuối tháng 4, căn cứ diễn biến dịch bệnh và báo cáo của các Bộ, ngành, phương án xuất khẩu sẽ được điều chỉnh lại. Dự kiến quyết định cuối cùng về việc xuất khẩu gạo của Chính phủ sẽ được đưa ra vào tháng 4/2020. [17]

Bộ Công thương cho biết, ngày 30/3/2020, Hội đồng châu Âu (EC) đã quyết định thông qua Hiệp định thương mại tự do giữa Liên minh châu Âu và Việt Nam (EVFTA) sau khi Hiệp định này đã được Nghị viện châu Âu phê chuẩn vào ngày 12/02/2020. Quyết định này là bước pháp lý cuối cùng theo thủ tục phê chuẩn nội bộ của EU để Hiệp định EVFTA có hiệu lực. Hiện giờ, Hiệp

định EVFTA chỉ cần được Quốc hội Việt Nam phê chuẩn và hai bên hoàn tất thủ tục thông báo theo quy định của hiệp định là sẽ chính thức có hiệu lực. Dự kiến là 30 ngày kể từ ngày thông báo chính thức thì Hiệp định sẽ bắt đầu có hiệu lực đối với cả EU và Việt Nam. Hiện Bộ Công thương đã và đang chủ động phối hợp với các bộ, ngành để triển khai các thủ tục trình phê chuẩn Hiệp định EVFTA. Ngày 21/2 vừa qua, Bộ Công thương đã trình Chính phủ bộ hồ sơ về việc phê chuẩn Hiệp định EVFTA. Sau đó, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các thành viên Chính phủ, ngày 24/3, Bộ này đã trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo bộ hồ sơ của Chính phủ trình Chủ tịch nước để Chủ tịch nước xem xét, quyết định trình Quốc hội về việc phê chuẩn hiệp định. Đồng thời, để chuẩn bị cho việc thực thi EVFTA, theo kiến nghị của Bộ Công thương, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành chủ động rà soát để triển khai ngay việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi Hiệp định EVFTA. Mặt khác, hiện Bộ Công thương cũng đã chủ động ban hành kế hoạch của bộ về việc triển khai các hoạt động chuẩn bị cho việc phê chuẩn và thực thi Hiệp định EVFTA từ nay cho đến khi Hiệp định chính thức có hiệu lực. Theo quy định của EVFTA, ngoại trừ mặt hàng thóc giống để gieo trồng được miễn thuế 0% và mặt hàng gạo tấm được miễn thuế 50% ngay lập tức sau khi Hiệp định có hiệu lực (và sẽ được xóa bỏ thuế quan xuống 0% sau 5 năm), các mặt hàng gạo khác sẽ tuân theo quy định về hạn ngạch thuế quan của EU dành cho Việt Nam. Tổng lượng hạn ngạch này cho một năm sẽ là 80.000 tấn với mức thuế 0%. [18] [19]

Bản tin được tổng hợp từ các nguồn:

Mục diễn biến giá quốc tế: Reuters

Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

[1]: Vietnambiz
[2]: Gappingworld
[3]: Philstar
[4]: PSA
[5]: Khmertimes
[6]: Vietnambiz
[7]: Bangkok Post
[8]: Reuters
[9]: Blomberg
[10]: Reuters
[11]: Reuters
[12]: Hindu Busines Line
[13]: Reuters
[14]: Channel News Asia
[15]: Philstar
[16]: Báo Mới
[17]: Công văn số 2237/BTC-XNK
[18]: Thời báo Tài chính
[19]: Trung tâm WTO

Mục giá cả trong nước: Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT

Mục tình hình sản xuất và dịch bệnh: Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT

Mục tình hình xuất khẩu: Tổng cục Hải Quan Việt Nam